

Rx Thuốc này chỉ dùng theo đơn thuốc

Thuốc chống co thắt

TIRAM

(Tiropramid HCl 100 mg)

- Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.
- Để xa tầm tay trẻ em.

THÀNH PHẦN

Mỗi viên chứa:

- **Hoạt chất:** Tiropramid HCl 100 mg.
- **Tá dược:** Microcrystalline cellulose PH-101, Sodium starch glycolate, Povidone K-30, Colloidal silicon dioxide, Magnesium stearate, Hypromellose 2910, Polyethylene glycol 6000, Titanium dioxide, Talc, Carnauba wax.

DẠNG BÀO CHẾ

Viên nén bao phim hình tròn, màu trắng, một mặt có khắc chữ "TR", mặt còn lại khắc chữ "SP".

CHỈ ĐỊNH

- Co thắt dạ dày ruột, hội chứng ruột kích thích.
- Cơn đau quặn mật và các trường hợp co thắt đường mật như sỏi túi mật, viêm túi mật, viêm đường mật.
- Cơn đau quặn thận và các trường hợp co thắt đường niệu-sinh dục như sỏi thận, sỏi niệu quản, viêm bể thận, viêm bàng quang.
- Co thắt tử cung như đau bụng kinh, dọa sảy thai, cơn co cứng tử cung.

LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG

- Liều thông thường ở người lớn là 100 mg x 2 - 3 lần/ngày, uống cùng hoặc không cùng với thức ăn.
- Liều lượng có thể thay đổi theo tuổi và triệu chứng.

Cách dùng thuốc

Dùng đường uống.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH

- Quá mẫn với tiropramid hay với bất kỳ thành phần nào của thuốc.
- Kết dính dạ dày ruột, phình đại tràng.
- Suy tuần hoàn.
- Suy gan nặng.

CẢNH BÁO VÀ THẬN TRỌNG KHI DÙNG THUỐC

Tiropramid không gây ức chế đối giao cảm nhưng nên thận trọng khi dùng thuốc ở người bệnh bị tăng nhãn áp hoặc phì đại tuyến tiền liệt.

SỬ DỤNG THUỐC Ở PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ

- Tính an toàn của thuốc trong thai kỳ chưa được xác định. Chỉ nên dùng thuốc cho phụ nữ có thai khi thật cần thiết.
- Chưa biết tiropramid và các chất chuyển hoá có bài tiết vào sữa mẹ hay không. Người mẹ không nên cho con bú khi đang dùng thuốc.

TÁC ĐỘNG LÊN KHẢ NĂNG LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC <https://vnras.com/drug/>

Không ảnh hưởng lên khả năng lái xe và vận hành máy móc.

TƯƠNG TÁC THUỐC

Thận trọng khi dùng tiropramid liều cao ở những người bệnh đang dùng thuốc điều trị cao huyết áp vì có thể làm tăng tác dụng hạ huyết áp.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN

- Khô miệng, buồn nôn, nôn, táo bón có thể xảy ra.
- Các triệu chứng dị ứng như ngứa, ban đỏ,... có thể xảy ra. Nếu xảy ra những triệu chứng trên thì nên ngưng thuốc.

QUÁ LIỀU VÀ XỬ TRÍ

Chưa có dữ liệu nào về quá liều tiropramid. Không có thuốc giải độc đặc hiệu nào khi dùng thuốc quá liều. Các biện pháp xử trí chủ yếu là điều trị triệu chứng và hỗ trợ.

DƯỢC LỰC HỌC

Phân nhóm dược lý: Thuốc chống co thắt

Mã ATC: A03AC05

- Tiropramid là một dẫn xuất của tyrosin, có tác dụng chống co thắt trên cơ trơn ở dạ dày-ruột, cơ trơn đường mật và đường tiết niệu. Thuốc có tác động ưu thế trên sự co thắt bệnh lý hơn những co thắt sinh lý.
- Tác động làm giãn cơ trơn của tiropramid phát sinh từ sự tăng nồng độ AMP vòng (cAMP) trong tế bào cơ trơn, có thể là do ức chế sự thoái biến cAMP. Tác dụng này làm tăng gắn kết các ion calci vào lưới nội cơ tương, làm giảm nồng độ calci nội bào, ngăn chặn sự tương tác của chúng với các protein gây co thắt trong tế bào cơ trơn. Tiropramid ức chế phosphodiesterase ở nồng độ cao gấp mười lần nồng độ gây ra sự giãn cơ, tăng cAMP và tăng gắn kết ion calci vào lưới nội cơ tương.
- Tiropramid không tác động lên thần kinh trung ương và cũng không gây các tác dụng ức chế đối giao cảm. Thuốc cũng ít độc tính hơn papaverine (LD50).

DƯỢC ĐỘNG HỌC

- Sau khi uống, một lượng đáng kể thuốc xuất hiện trong huyết tương sau khoảng 18 - 27 phút. Nồng độ đỉnh đạt được sau 1 - 1,7 giờ. Thể tích phân bố là 847 L.
- Nửa đời thải trừ trong huyết tương khoảng 2,9 giờ. Khoảng 19,6% liều dùng thải trừ qua nước tiểu trong vòng 24 giờ ở dạng không đổi và dạng chuyển hoá.

QUY CÁCH ĐÓNG GÓI: Hộp 10 vỉ x 10 viên.

ĐIỀU KIỆN BẢO QUẢN: Trong bao bì kín, ở nơi khô, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C.

HẠN DÙNG CỦA THUỐC: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG: TCCS

NHÀ SẢN XUẤT:



CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM SHINPOONG DAEWOO

Nhà máy: Số 13, Đường 9A, KCN Biên Hòa II, P. An Bình,
TP. Biên Hòa, Đồng Nai, Việt Nam.

Văn phòng: Số 29, Đường Ba Vì, Phường 04, Q. Tân Bình, Tp. HCM

ĐT: 028-2225 0683 Fax: 028-2225 0682 Email: shinpoong@spd.com.vn